TAND HUYỆN NGỌC HỒI
TỈNH KON TUM
Số: 02/QĐST – HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Ngọc Hồi, ngày 12 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔNVÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điêu 397 của Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ Điều 55, 57, 8, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.
- Căn cứ vào Luật phí và lệ phí năm 2015
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 131/2021/ TLST – HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2021 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
- Chị Trịnh Thị H; Sinh năm 1989.
- Anh Kiều Quang B; Sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Thôn Chiên Chiết xã Đắk Xú, huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum
Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Không

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ trên cơ sở nội dung yêu cầu đề ngày 23/12/2021 của các đương sự và tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thụ lý việc dân sự, người yêu cầu, yêu cầu Tòa án giải quyết *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung"*. Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 29 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Vào ngày 04/01/2022 Tòa án đã tiến hành hòa giải theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Người yêu cầu vẫn giữ quan điểm *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con chung"*. Vì tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân có nhiều mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum công nhận việc *"yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con chung"*.

[3] Về con chung: Anh Kiều Quang B và Chị Trịnh Thị H thỏa thuận như sau.

- Chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi con Kiều Mai A; Sinh ngày 27/5/2017 cho đến khi con trưởng thành và tự lập được. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Anh Kiều Quang B; Sinh năm 1985 và chị Trịnh Thị H; Sinh năm 1989.

2. Về con chung:

- Chị Trịnh Thị H trực tiếp nuôi con chung là Kiều Mai A; Sinh ngày 27/5/2017 cho đến khi con trưởng thành và tự lập được. Hai bên tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản người đó thực hiện quyền này.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

3. Về lệ phí ly hôn sơ thẩm:

- Áp dụng Điều 144; 149 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 36; Điều 37 Nghị quyết số: 326/2016/BUBTVQH14 ngày 30 thàng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Anh Kiều Quang B và chị Trịnh Thị H mỗi người phải chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm. Nay chị Trịnh Thị H tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền mà chị Trịnh Thị H đã nộp tạm ứng lệ phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số: AA/2021/0002710, ngày 24/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND huyện Ngọc Hồi
- TAND tỉnh Kon Tum
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng
- UBND thị trấn Plei Kần huyện Ngọc Hồi
- Lưu HS

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Hành